

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
TỈNH Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 45/2018/QĐST- DS

Q, ngày 12 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 142/2018/TLST-DS ngày 26 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H** – sinh năm 1972

Địa chỉ: Số nhà 18, ấp 1, xã G, huyện Q, tỉnh Đ.

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Thu H** – sinh năm 1947.

Địa chỉ: Số nhà 28/A, khu 1, ấp 1, xã G, huyện Q, tỉnh Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Thu H đồng ý trả cho chị Nguyễn Thị H số tiền vay là 50.500.000đ (Năm mươi triệu, năm trăm nghìn đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 của Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí : Án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch về hòa giải thành là 1.262.500 đ (Một triệu, hai trăm sáu mươi hai nghìn, năm trăm đồng) bà H tự nguyện chịu. Tuy nhiên, bà Nguyễn Thị Thu H là người cao tuổi thuộc trường hợp miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 của

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí là 1.514.000đ theo biên lai số 005783 ngày 26/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Đ.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; hết thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự ;
- VKSND huyện Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Hòa